

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-QLĐT

Thành phố Cao Bằng, ngày tháng 01 năm 2025

V/v tuyên truyền, vận động đảng viên,
cán bộ, công chức, viên chức, người lao
động gương mẫu thực hiện các quy định
của pháp luật về trật tự đô thị

Kính gửi:

- Các Ban, Sở, Ngành, các cơ quan, đơn vị có trụ sở trên địa bàn thành phố Cao Bằng;
- Các tổ chức Đảng, các cơ quan, đơn vị trực thuộc thành phố Cao Bằng;
- UBND các phường, xã.

Nhằm mục tiêu tăng cường khắc phục những hạn chế, yếu kém trong quản lý trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông, trật tự lòng đường vỉa hè, giữ gìn vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị của thành phố; tiếp tục tạo bước chuyển biến mới, mạnh mẽ trong quản lý trật tự đô thị, từng bước đưa trật tự đô thị trên địa bàn thành phố đi vào nề nếp, ổn định, xây dựng đô thị Thành phố ngày càng sáng - xanh - sạch - đẹp, góp phần nâng cao niềm tin của Nhân dân vào hệ thống chính trị thành phố trong hoạt động quản lý đô thị, thiết thực hướng tới chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Cao Bằng lần thứ XIX, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cao Bằng lần thứ XX, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Để đạt được những mục tiêu trên, Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng trân trọng đề nghị lãnh đạo các Ban, Sở, Ngành, các cơ quan, đơn vị có trụ sở trên địa bàn thành phố Cao Bằng; các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã tiếp tục quan tâm, thực hiện các nội dung sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến nâng cao hơn nữa nhận thức và ý thức tự giác chấp hành pháp luật về trật tự xây dựng, trật tự an toàn giao thông, trật tự lòng đường vỉa hè, giữ gìn vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị, không thả rông chó... cho toàn thể đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan và các đơn vị trực thuộc. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể, bên cạnh việc nghiêm chỉnh chấp hành, nêu gương cho quần chúng Nhân dân, còn có trách nhiệm tuyên truyền, vận động người thân trong gia đình và hàng xóm cùng xây

dựng ý thức tự giác chấp hành pháp luật về trật tự đô thị, cũng như xây dựng nếp sống văn minh đô thị.

2. Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan và các đơn vị trực thuộc không thực hiện các hành vi vi phạm trật tự đô thị, đặc biệt là các hành vi sau (*có chế tài xử lý vi phạm như phụ lục kèm theo*):

- Không tham gia họp chợ, mua, bán trái phép trên vỉa hè lòng đường và dừng, đỗ xe sai quy định.

- Không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường, giải phân cách, hành lang an toàn giao thông để kinh doanh, hoạt động dịch vụ, bày bán hàng hoá, treo biển hiệu, đặt biển quảng cáo, chậu hoa, cây cảnh, trồng rau, dựng lều quán, công trình tạm thời, lắp đặt mái vẩy, mái che, sản xuất, gia công hàng hóa, tổ chức trông, giữ xe trái phép; tự ý cho thuê vỉa hè trước mặt tiền nhà trái phép hoặc ngồi nhờ để mua bán, họp chợ trái phép;

- Không xây, đặt bục bệ trái phép trên vỉa hè, lòng đường, tự ý đập, phá, tháo dỡ bó vỉa hoặc sửa chữa, cải tạo vỉa hè trái phép;

- Không xả nước thải ra vỉa hè, lòng đường, đổ rác ở những nơi không đúng quy định;

- Không tự ý đào, đắp, san lấp mặt bằng, trồng rau, hoa màu,... trong hành lang an toàn giao thông kể cả trên phần đất đã giải phóng mặt bằng;

- Không tập kết vật liệu, phế thải xây dựng, gia công cấu kiện, trộn vật liệu xây dựng, dựng lán trại công trường,... trái phép trên vỉa hè, lòng đường để phục vụ thi công công trình (*điểm trung chuyển vật liệu, phế thải xây dựng để phục vụ thi công công trình của hộ gia đình chỉ được sử dụng tạm thời vỉa hè từ 22 giờ đêm ngày hôm trước đến 6 giờ sáng ngày hôm sau, đồng thời phải được UBND phường, xã cho phép bằng văn bản, nộp phí theo quy định và hộ gia đình phải chịu toàn bộ trách nhiệm về ảnh hưởng đến chất lượng vỉa hè và các công trình ngầm trong vỉa hè*);

- Tổ chức thi công xây dựng công trình không che chắn hoặc có che chắn nhưng để rơi vãi vật liệu xây dựng xuống các khu vực xung quanh; xả nước thải xây dựng từ các công trình xây dựng ra vỉa hè, lòng đường;

- Không xây dựng (bao gồm cả xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa) công trình, nhà ở, bộ phận công trình (cổng, hàng rào, ga ra, sân vườn...) trên đất không đúng mục đích, không có giấy phép xây dựng, sai nội dung giấy phép xây dựng (vượt

diện tích, vượt số tầng, chiều cao, vượt chỉ giới xây dựng, đua ban công, sê nô vượt quá quy định,...), lấn chiếm hành lang an toàn giao thông, lưới điện, vỉa hè, (bạc vào nhà, đường dốc cho xe,...), các khoảng đất lưu không công cộng, đất dành cho hạ tầng kỹ thuật và đảm bảo an toàn phòng cháy chữa cháy,...

3. Các lực lượng chức năng của Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các phường, xã khi tuần tra, kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm trật tự đô thị, bên cạnh việc xử lý nghiêm minh, còn có trách nhiệm kịp thời thông báo về cơ quan, đơn vị công tác và địa phương nơi người vi phạm cư trú để căn cứ bình xét gia đình văn hóa, và để nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục.

Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng rất mong nhận được sự quan tâm, phối hợp của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố và yêu cầu lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố quán triệt đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; Ủy ban nhân dân các phường, xã chủ trì tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng đến toàn thể Nhân dân trên địa bàn biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- TT Thành ủy Cao Bằng;
- CT, các PCT UBND TP;
- Trung tâm VH&TT thành phố (để đăng tải);
- Văn phòng Thành ủy;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Hoàn

PHỤ LỤC
MỘT SỐ CHẾ TÀI XỬ LÝ VI PHẠM TRẬT TỰ ĐÔ THỊ
(Ban hành kèm theo công văn / UBND-QLĐT ngày tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cao Bằng)

I. LĨNH VỰC TRẬT TỰ XÂY DỰNG

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI NƠI	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
1. HÀNH VI XÂY DỰNG KHÔNG PHÉP					
1	Tổ chức thi công xây dựng công trình không có giấy phép xây dựng mà theo quy định phải có giấy phép xây dựng	Điểm a, Khoản 7, điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP	Phạt tiền từ 30 - 40 triệu đồng đối với xây dựng nhà ở riêng lẻ tại đô thị.	Chủ tịch UBND thành phố	Ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Hoàn thiện thủ tục xin cấp GPXD theo quy định (Đối với trường hợp đủ điều kiện xin GPXD)
2. HÀNH VI XÂY DỰNG SAI NỘI DUNG GIẤY PHÉP					
2.1	Tổ chức thi công xây dựng công trình không che chắn hoặc có che chắn nhưng để rơi vãi vật liệu xây dựng xuống khu vực xung quanh hoặc để vật liệu không đúng nơi quy định	Điểm a, khoản 1, điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP	từ 1.500.000đ đến 2.500.000 đồng	Chủ tịch UBND Phường, xã	Ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường
2.2	Tổ chức thi công xây dựng công trình sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp đối với trường hợp cấp phép sửa chữa, cải tạo, di dời công trình và giấy phép xây dựng có thời hạn	Điểm a, khoản 4, điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP	Từ 7.500.000đ đến 10.000.000đ	Chủ tịch UBND thành phố	Ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm và hoàn thiện thủ tục xin điều chỉnh GPXD theo quy định (Đối với trường hợp đủ điều kiện điều chỉnh GPXD)

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI NƠI	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
2.3	Tổ chức thi công xây dựng công trình sai nội dung giấy phép xây dựng được cấp đối với trường hợp cấp giấy phép xây dựng mới	Điểm a, khoản 6, điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP	Từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ	Chủ tịch UBND thành phố	Ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng vi phạm và hoàn thiện thủ tục xin điều chỉnh GPXD theo quy định (Đối với trường hợp đủ điều kiện điều chỉnh GPXD)
3. THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG, CHỈ GIỚI XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH					
3.1	Tổ chức thi công xây dựng công trình vi phạm quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng gây lún, nứt hoặc hư hỏng công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình lân cận hoặc gây sụp đổ hoặc có nguy cơ gây sụp đổ công trình lân cận nhưng không gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của người khác	Điểm a, Khoản 5, Điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP	Từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ	Chủ tịch UBND thành phố	Ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc khôi phục tình trạng ban đầu và bồi thường thiệt hại
4. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ KHỞI CÔNG XÂY DỰNG VÀ CÔNG KHAI GPXD TẠI ĐỊA ĐIỂM THI CÔNG					
4.1	Không gửi văn bản thông báo ngày khởi công (kèm theo bản sao GPXD, hồ sơ thiết kế xây dựng) cho cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng tại địa phương nơi xây dựng công trình và cơ quan chuyên môn về xây dựng theo quy định	Điểm a, Khoản 1 điều 15 Nghị định 16/2022/NĐ-CP	Từ 2.500.000đ đến 5.000.000đ	Chủ tịch UBND Phường, xã	

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI ND	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
4.2	Không công khai giấy phép xây dựng tại địa điểm thi công xây dựng trong suốt quá trình thi công	Điểm a, Khoản 2 điều 16 Nghị định 16/2022/NĐ-CP	Từ 2.500.000đ đến 5.000.000đ	Chủ tịch UBND Phường, xã	Buộc công khai giấy phép xây dựng theo quy định với hành vi quy định
Các hành vi khác tham khảo Nghị định 16/2022/NĐ-CP của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng; khai thác, chế biến, kinh doanh khoáng sản làm VLXD, KD VLXD, quản lý công trình HTKT, KD bất động sản, phát triển nhà ở, quản lý sử dụng nhà và công sở					

II. LĨNH VỰC GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ VÀ ĐƯỜNG SẮT

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI ND	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
1	Tự ý đập phá, tháo dỡ bỏ vỉa hè hoặc sửa chữa, cải tạo vỉa hè trái phép	Điểm d khoản 4 điều 15 ND 100//2019/NĐ-CP	Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với tổ chức.	Trưởng công an thành phố; Chủ tịch UBND Thành phố	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
2	Khoan, đào, xẻ đường, hè phố trái phép	Điểm b khoản 5 điều 15 ND 100/2019/NĐ-CP	Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 10.000.000 đồng đến 14.000.000 đồng đối với tổ chức.	Trưởng công an thành phố; Chủ tịch UBND Thành phố	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
3	Bán hàng rong hoặc bán hàng hóa nhỏ lẻ khác trên đường đô thị, trên vỉa hè các tuyến phố có quy định cấm bán hàng	Điểm a khoản 1 điều 12 ND 100/2019/NĐ-CP	Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng đối với cá nhân, từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng đối với tổ chức.	Chủ tịch UBND Phường, xã	

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI NĐ	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
4	Sử dụng trái phép lòng đường đô thị, hè phố để: Hộp chợ; kinh doanh dịch vụ ăn uống; bày, bán hàng hóa; sửa chữa phương tiện, máy móc, thiết bị; rửa xe; đặt, treo biển hiệu, biển quảng cáo; xây, đặt bụi bệ; làm mái che hoặc thực hiện các hoạt động khác gây cản trở giao thông	Điểm b khoản 5 điều 12 NĐ 100/2019/NĐ-CP	Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với cá nhân, từ 4.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng đối với tổ chức.	- Chủ tịch UBND Phường, xã được xử phạt đối với cá nhân; - Chủ tịch UBND thành phố được xử phạt đối với tổ chức; - Trưởng Công an thành phố được xử phạt đối với cá nhân và tổ chức	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc tự thu dọn rác, vật tư, vật liệu, chất phế thải, hàng hóa, máy móc, thiết bị, các loại vật dụng và khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
5	Dừng xe, đỗ xe ở lòng đường đô thị trái quy định; dừng xe, đỗ xe trên đường xe điện, đường dành riêng cho xe buýt, trên miệng cống thoát nước, miệng hầm của đường điện thoại, điện cao thế, các chỗ dành riêng cho xe chữa cháy lấy nước, trên phần đường dành cho người đi bộ qua đường; rời vị trí lái, tắt máy khi dừng xe; mở cửa	Điểm e khoản 2 điều 7 NĐ 100/2019/NĐ-CP	Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng	- Chiến sĩ công an nhân dân; Chủ tịch UBND Phường, xã	

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI NĐ	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
	xe, để cửa xe mở không bảo đảm an toàn				
6	Đỗ, để xe ở hè phố trái quy định của pháp luật.	Điểm c khoản 2 điều 7 NĐ 100/2019/NĐ-CP	Phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng	- Chiến sĩ công an nhân dân; Chủ tịch UBND Phường, xã	
7	Đổ rác, xả nước ra đường bộ không đúng nơi quy định	Điểm đ khoản 2 điều 12 NĐ 100/2019/NĐ-CP	Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 400.000 đồng đối với cá nhân, từ 600.000 đồng đến 800.000 đồng đối với tổ chức	- Chiến sĩ CA xử phạt đối với cá nhân; - Trưởng Công an Phường được xử phạt đối với tổ chức; - Chủ tịch UBND Phường, xã được xử phạt đối với cá nhân, tổ chức	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc tự thu dọn vật tư, vật liệu, hàng hóa và khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
8	Vứt, thải, bỏ rác thải trên vỉa hè, lòng đường hoặc vào hệ thống thoát nước thải đô thị	Điểm d, Khoản 2, Điều 25 Nghị định 45/2022/NĐ-CP	Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với cá nhân	- Chủ tịch UBND Phường, xã	
Các hành vi khác tham khảo Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của chính phủ về xử phạt VPHC trong lĩnh vực Giao Thông Đường bộ và đường sắt và Nghị định 45/2022/NĐ-CP, ngày 07/07/2022 của chính phủ về xử phạt VPHC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.					

III. LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI ND	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
1	Hành vi chuyển đất phi nông nghiệp được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang loại đất phi nông nghiệp khác (không phải là đất ở) được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất thuộc địa giới hành chính của xã	Điểm a, b, c khoản 4 điều 12 ND 123/2024/NĐ-CP	Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với diện tích đất dưới 0,1 héc ta; Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với diện tích đất từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta; Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với diện tích đất từ 0,5 héc ta đến dưới 01 héc ta;	Chủ tịch UBND Thành phố	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
2	Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất do cơ quan, tổ chức của Nhà nước đã quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của xã	Điểm b, c khoản 1 điều 13 ND 123/2024/NĐ-CP	Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với diện tích từ 0,02 héc ta đến dưới 0,05 héc ta; Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với diện tích từ 0,05 héc ta đến dưới 0,1 héc ta;	Chủ tịch UBND Thành phố	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
3	Hành vi lấn đất hoặc chiếm đất nông nghiệp (không phải là đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất)	Điểm a, khoản 2 điều 13 ND 123/2024/NĐ-CP	Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với diện tích dưới 0,02 héc ta;	Chủ tịch UBND phường, xã	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI ND	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
4	Hành vi làm suy giảm chất lượng đất thuộc một trong các trường hợp sau đây: làm mất hoặc giảm độ dày tầng đất đang canh tác; làm thay đổi lớp mặt của đất sản xuất nông nghiệp bằng các loại vật liệu, chất thải hoặc đất lẫn cát, sỏi, đá hay loại đất có thành phần khác với loại đất đang sử dụng; gây bạc màu, gây xói mòn, rửa trôi đất nông nghiệp mà dẫn đến làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất	Điểm b, c, d, đ khoản 1 điều 14 ND 123/2024/ND-CP	Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với diện tích đất từ 0,05 héc ta đến dưới 0,1 héc ta; Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với diện tích đất từ 0,1 héc ta đến dưới 0,5 héc ta; d) Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với diện tích đất từ 0,5 héc ta đến dưới 01 héc ta; Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với diện tích đất từ 01 héc ta trở lên.	Chủ tịch UBND Thành phố	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
Các hành vi khác tham khảo Nghị định 123/2024/ND-CP, ngày 04/10/2024 của chính phủ về xử phạt VPHC trong lĩnh vực đất đai.					

IV. LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI ND	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
			a) Phạt tiền từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng đối với		Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu; nếu gây ô nhiễm môi trường

1	Hành vi thu gom, thải rác thải trái quy định về bảo vệ môi trường	Điểm a khoản 2 điều 25 NĐ 45/2022/NĐ-CP	hành vi vứt, thải, bỏ đầu, mẫu, tàn thuốc lá không đúng nơi quy định tại khu chung cư, thương mại, dịch vụ hoặc nơi công cộng;	Chủ tịch UBND phường, xã	phải thực hiện các biện pháp khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường do vi phạm hành chính gây ra đối với trường hợp vi phạm
2	Hành vi vận chuyển nguyên liệu, vật liệu không che chắn hoặc để rơi vãi ra môi trường	khoản 3 điều 25 NĐ 45/2022/NĐ-CP	Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng đối với hành vi vận chuyển nguyên liệu, vật liệu không che chắn hoặc để rơi vãi ra môi trường trong khi tham gia giao thông.	Chủ tịch UBND phường, xã	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
3	Hành vi không sử dụng thiết bị, phương tiện chuyên dụng trong quá trình vận chuyển vật liệu, hàng hóa	khoản 4 điều 25 NĐ 45/2022/NĐ-CP	Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi không sử dụng thiết bị, phương tiện chuyên dụng trong quá trình vận chuyển vật liệu, hàng hóa làm rò rỉ, phát tán ra môi trường.	Chủ tịch UBND Thành phố	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn buộc phải khôi phục lại tình trạng ban đầu đã bị thay đổi do vi phạm hành chính gây ra
Các hành vi khác tham khảo Nghị định 45/2022/NĐ-CP, ngày 07/07/2022 của chính phủ về xử phạt VPHC trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của chính phủ về xử phạt VPHC trong lĩnh vực Giao Thông Đường bộ và đường sắt					

V. LĨNH VỰC QUẢNG CÁO

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI ND	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
1	hành vi treo, đặt, dán, vẽ các sản phẩm quảng cáo trên cột điện, trụ điện, cột tín hiệu giao thông và cây xanh nơi công cộng	khoản 1 điều 34 ND 38/2021/NĐ-CP	Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi treo, đặt, dán, vẽ các sản phẩm quảng cáo trên cột điện, trụ điện, cột tín hiệu giao thông và cây xanh nơi công cộng	Chủ tịch UBND phường, xã	
2	Hành vi phạm quy định về quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự tại trụ sở cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang, trường học, bệnh viện; Quảng cáo bằng loa phóng thanh và hình thức tương tự trên hệ thống truyền thanh phục vụ nhiệm vụ chính trị của xã, phường, thị trấn	Điểm a, b khoản 1 điều 44 ND 38/2021/NĐ-CP	Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng	Chủ tịch UBND phường, xã	Ngoài việc bị áp dụng hình thức xử phạt còn tịch thu tang vật vi phạm đối với hành vi quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều này

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI NĐ	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
3	Vi phạm quy định về quảng cáo làm ảnh hưởng mỹ quan, trật tự an toàn giao thông, xã hội và trên phương tiện giao thông	khoản 3 điều 43 NĐ 38/2021/NĐ-CP	Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với người có sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ được quảng cáo trên tờ rơi làm ảnh hưởng đến mỹ quan, trật tự an toàn giao thông, xã hội.	Chủ tịch UBND Thành phố	
Các hành vi khác tham khảo Nghị định 38/2021/NĐ-CP, ngày 29/03/2021 của chính phủ về xử phạt VPHC trong lĩnh vực văn hoá và quảng cáo và Nghị định 128/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 của chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP.					

VI. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI NĐ	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
1	Hành vi sử dụng người tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm mà không mang đầy đủ bảo hộ lao động theo quy định; không cắt ngắn móng tay; đeo đồng hồ, vòng, lắc; ăn uống, hút thuốc, khạc nhổ trong khu vực sản xuất thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ	Khoản 1 điều 9 NĐ 02/VBHN-BYT	Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng	Chủ tịch UBND phường, xã	

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI NĐ	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
	trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.				
2	Bày bán, chứa đựng thực phẩm trên thiết bị, dụng cụ, vật liệu không bảo đảm vệ sinh; Nơi chế biến, kinh doanh, bảo quản có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập	Khoản 1 điều 15 NĐ 02/VBHN-BYT	Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng	Chủ tịch UBND phường, xã	
3	Không có bàn, tủ, giá, kệ, thiết bị, dụng cụ đáp ứng theo quy định của pháp luật để bày bán thức ăn; Thức ăn không được che đậy ngăn chặn bụi bẩn; có côn trùng, động vật gây hại xâm nhập; Không sử dụng găng tay khi tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm chín, thức ăn ngay	Khoản 1 điều 16 NĐ 02/VBHN-BYT	từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng.	Chủ tịch UBND phường, xã	
Các hành vi khác tham khảo Nghị định 02/VBHN-BYT, ngày 24/01/2022 của bộ y tế về xử phạt VPHC trong lĩnh vực an toàn thực phẩm.					

VII. LĨNH VỰC THÚ Y

STT	LỖI HÀNH VI VI PHẠM	ĐƯỢC ÁP DỤNG TẠI ND	MỨC XỬ PHẠT	THẨM QUYỀN XỬ PHẠT VPHC	BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN, XỬ LÝ VÀ THẨM QUYỀN CẤP PHÉP
1	Không đeo rọ mõm cho chó hoặc không xích giữ chó, không có người dắt khi đưa chó ra nơi cộng cộng	Điểm b, khoản 2, điều 7 Nghị định 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017; Sửa đổi tại khoản 3, điều 2 Nghị định 04/2020/NĐ-CP;	Từ 1.000.000đ đến 2.000.000đ	Chủ tịch UBND Phường, xã	
2	Thả rông động vật nuôi trong đô thị hoặc nơi cộng cộng	Điểm b, khoản 1, điều 7, 144/2021/NĐ-CP	Từ 300.000đ đến 500.000đ	Chủ tịch UBND phường, xã	
Đối với chó thả rông bị bắt giữ sau 48 giờ kể từ khi có thông báo mà không có người nhận sẽ bị tiêu hủy áp dụng theo Phụ lục 15 quy định tại Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn quy định về phòng, chống bệnh động vật trên cạn					